

Số: 2059/QĐ-ĐHCNGTVT

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ
trong hoạt động của Trường Đại học Công nghệ GTVT**

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Quyết định số 1702/QĐ-BGTVT ngày 09/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Điều lệ Trường Đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Công nghệ GTVT.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1061/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ GTVT ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Công nghệ GTVT.

Điều 3. Giám đốc các cơ sở đào tạo, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy;
- Hội đồng trường;
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Công đoàn;
- Lưu: VT, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Đào Văn Đông

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Công nghệ GTVT
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHCNGTVT ngày tháng năm 2016
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ GTVT)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Công nghệ GTVT (sau đây gọi tắt là “Trường” hoặc “Nhà trường”) bao gồm: dân chủ trong nội bộ Trường; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi tắt là công dân, tổ chức) có liên quan.

a) Dân chủ trong nội bộ Trường bao gồm: trách nhiệm của Hiệu trưởng, Nhà trường và của công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của Trường; những việc phải công khai để công chức, viên chức, người lao động biết; những việc công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến, Hiệu trưởng quyết định; những việc công chức, viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra;

b) Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, tổ chức có liên quan bao gồm: trách nhiệm của Hiệu trưởng và của công chức, viên chức, người lao động trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa Hiệu trưởng với cơ quan cấp trên và với đơn vị trực thuộc.

2. Quy chế này áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động có trong danh sách trả lương và là đoàn viên công đoàn của Trường.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường

1. Phát huy quyền làm chủ của công chức, viên chức, người lao động và nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng.

2. Góp phần xây dựng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển Nhà trường và sự nghiệp đổi mới của đất nước.

3. Phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.

Điều 3. Yêu cầu của việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng bộ Trường; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của Hiệu trưởng và của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội của Nhà trường.

2. Dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của công chức, viên chức, người lao động và quyền làm chủ của nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của Nhà trường.

Chương II
DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

Mục 1
TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG
VÀ CỦA CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của Nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức và người lao động.

2. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ, hàng tháng, hàng quý và 06 tháng để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của Nhà trường. Cuối năm học, Hiệu trưởng phải tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động của Nhà trường tại hội nghị công chức, viên chức và người lao động quy định tại Điều 5 Quy chế này.

3. Tổ chức đánh giá, phân loại định kỳ hàng năm đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của viên chức và người lao động. Khi viên chức và người lao động đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Thông báo công khai để viên chức và người lao động biết những việc được quy định tại Điều 7 Quy chế này.

6. Ban hành quy chế quản lý trang thiết bị làm việc trong Nhà trường bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp; thực hiện các quy định về công khai tài chính. Việc mua sắm thiết bị, phương tiện và các tài sản của Nhà trường phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; xử lý và tạo điều kiện để Nhà trường có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong Trường thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong Trường quy định tại Điều 7, Điều 9 của Quy chế này, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật.

9. Xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của viên chức, người lao động và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của Trường; kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

10. Kịp thời xử lý người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập công chức, viên chức và người lao động khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức hội nghị công chức, viên chức và người lao động

1. Hiệu trưởng chủ trì, phối hợp với Công đoàn Trường tổ chức hội nghị công chức, viên chức và người lao động của Nhà trường mỗi năm một lần vào đầu năm học. Khi có một phần ba viên chức và người lao động của Nhà trường hoặc Ban Chấp hành Công đoàn Trường yêu cầu hoặc Hiệu trưởng thấy cần thiết thì triệu tập hội nghị công chức, viên chức và người lao động bất thường. Thành phần dự hội nghị bao gồm toàn thể hoặc đại biểu công chức, viên chức và người lao động của Trường.

2. Nội dung của hội nghị, gồm:

a) Kiểm điểm việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường; kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị công chức, viên chức và người lao động của năm học trước và những quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường; đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch công tác hàng năm; thảo luận, bàn biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tới của Nhà trường;

b) Hiệu trưởng lắng nghe ý kiến đóng góp, phê bình của viên chức và người lao động; giải đáp những thắc mắc, kiến nghị của viên chức và người lao động;

c) Thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường; phát động phong trào thi đua và ký kết giao ước thi đua giữa Hiệu trưởng với Công đoàn Trường;

d) Bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của công chức, viên chức và người lao động trong Nhà trường;

đ) Ban Thanh tra nhân dân của Trường báo cáo công tác; bầu Ban Thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật;

e) Khen thưởng cá nhân, tập thể của Nhà trường có thành tích trong công tác.

Điều 6. Trách nhiệm của công chức, viên chức và người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của Trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Trường khoa, phòng, ban, Giám đốc trung tâm (sau đây gọi tắt là Trường đơn vị) và trước Hiệu trưởng về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Trong khi thực hiện nhiệm vụ, viên chức và người lao động được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của Trường đơn vị, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của Trường đơn vị, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp có thẩm quyền. Đối với viên chức và người lao động được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật,

được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

3. Thực hiện tự phê bình và phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ đơn vị, Nhà trường trong sạch, vững mạnh.

4. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án của Nhà trường khi được yêu cầu.

5. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của Nhà trường.

Mục 2

NHỮNG VIỆC PHẢI CÔNG KHAI

ĐỂ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG BIẾT

Điều 7. Những việc phải công khai

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Nhà trường.

2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của Trường.

3. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán.

4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, đánh giá, phân loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với công chức, viên chức và người lao động; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quản lý của Trường.

5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong Trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Trường.

7. Các nội quy, quy chế của Trường.

8. Kết quả tiếp thu ý kiến của viên chức và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến viên chức và người lao động quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của Nhà trường.

Điều 8. Hình thức và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, Trường Đại học Công nghệ GTVT áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

- a) Niêm yết tại bảng thông báo của Nhà trường;
- b) Thông báo tại hội nghị công chức, viên chức và người lao động;
- c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể công chức, viên chức và người lao động;
- d) Thông báo cho Trưởng đơn vị trực thuộc Trường và yêu cầu thông báo đến công chức, viên chức và người lao động của đơn vị;
- đ) Thông báo bằng văn bản đến Đảng ủy Trường, Ban Chấp hành Công đoàn Trường;
- e) Đăng trên trang thông tin điện tử tổng hợp của Trường.

2. Thời hạn công khai chậm nhất là 03 ngày làm việc, trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở Nhà Hiệu bộ của Trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

Mục 3

NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA Ý KIẾN, HIỆU TRƯỞNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 9. Những việc viên chức và người lao động tham gia ý kiến

- 1. Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Nhà trường.
- 2. Kế hoạch công tác hàng năm của Nhà trường.
- 3. Tổ chức phong trào thi đua của Nhà trường.
- 4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của Nhà trường.
- 5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.
- 6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và bổ nhiệm viên chức quản lý.
- 7. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của công chức, viên chức và người lao động.
- 8. Các nội quy, quy chế của Trường Đại học Công nghệ GTVT.

Điều 10. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, Trường Đại học Công nghệ GTVT áp dụng một trong ba hình thức tham gia ý kiến sau đây:

- 1. Viên chức và người lao động tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với Hiệu trưởng.
- 2. Thông qua hội nghị công chức, viên chức và người lao động.
- 3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản để công chức, viên chức và người lao động tham gia ý kiến.

Mục 4
NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG
GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 11. Những việc viên chức và người lao động giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của Nhà trường.
2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của Trường.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của Nhà trường.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của công chức, viên chức và người lao động trong Nhà trường.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Trường.

Điều 12. Hình thức giám sát, kiểm tra

Nhà trường tổ chức để công chức, viên chức và người lao động giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức giám sát, kiểm tra sau đây:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của Trường.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của đơn vị, Nhà trường.
3. Thông qua hội nghị công chức, viên chức và người lao động của Trường.

Chương III
DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC
VỚI CÔNG DÂN, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 13. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Nhà trường để công dân, tổ chức biết các nội dung sau:

- a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
- c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d) Phí, lệ phí theo quy định;
- đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra viên chức trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có những biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và tổ chức hòm thư góp ý; chỉ đạo Trưởng phòng Tổ chức cán bộ cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân của Trường hàng tuần mở hòm thư góp ý, nghiên cứu và đề xuất giải quyết các ý kiến góp ý được gửi đến, báo cáo Hiệu trưởng để đề ra những biện pháp hợp lý nhằm tiếp thu và giải quyết các ý kiến góp ý.

4. Thông báo đề công dân, tổ chức của địa phương biết và tham gia đóng góp ý kiến đối với những chương trình, dự án do Nhà trường xây dựng hoặc tổ chức thực hiện có liên quan đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 14. Trách nhiệm của công chức, viên chức và người lao động

1. Chỉ được tiếp nhận tài liệu và giải quyết công việc của công dân, tổ chức tại trụ sở làm việc của Trường; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác và bí mật thông tin về người tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức có yêu cầu, công chức, viên chức và người lao động có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, công chức, viên chức và người lao động phải thông báo đề công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Công chức, viên chức không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Công việc của công dân, tổ chức phải được công chức, viên chức và người lao động nghiên cứu xử lý và kịp thời giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

4. Những công việc đã có thời hạn giải quyết theo quy định thì công chức, viên chức phải chấp hành đúng thời hạn đó. Trường hợp phức tạp đòi hỏi phải có thời gian để nghiên cứu giải quyết thì công chức, viên chức có trách nhiệm báo cáo người phụ trách trực tiếp và kịp thời thông báo cho công dân, tổ chức biết.

Điều 15. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với cơ quan, đơn vị cấp trên

1. Chấp hành quyết định của cấp trên. Khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật thì phải kịp thời báo cáo bằng văn bản với người ra quyết định; trường hợp người ra quyết định vẫn quyết định việc thi hành thì người thi hành phải chấp hành nhưng không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành, đồng thời báo cáo cấp trên trực tiếp của người ra quyết định. Người ra quyết định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

2. Phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; kiến nghị cơ quan, đơn vị cấp trên những vấn đề không phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung trong các chế độ, chính sách, các quy định của pháp luật và trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị cấp trên.

3. Tham gia đóng góp ý kiến, phê bình đối với hoạt động của cơ quan, đơn vị cấp trên; có trách nhiệm nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các dự thảo về chế độ, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, đơn vị cấp trên yêu cầu.

4. Báo cáo cơ quan, đơn vị cấp trên tình hình công tác của Nhà trường theo quy định; đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết thì phải kịp thời

báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cơ quan, đơn vị cấp trên. Nội dung báo cáo lên cơ quan, đơn vị cấp trên phải khách quan, trung thực.

Điều 16. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với đơn vị trực thuộc

1. Thông báo cho đơn vị trực thuộc những chủ trương, chính sách của Đảng và các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động và phạm vi trách nhiệm của đơn vị trực thuộc; chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của đơn vị trực thuộc và chịu trách nhiệm về những hành vi vi phạm pháp luật của đơn vị trực thuộc nếu những hành vi vi phạm này có nguyên nhân từ sự chỉ đạo, hướng dẫn của mình.

2. Nghiên cứu, kịp thời giải quyết các kiến nghị của đơn vị trực thuộc; định kỳ làm việc với Trưởng đơn vị trực thuộc. Khi Trưởng đơn vị trực thuộc đăng ký làm việc thì phải trả lời cụ thể việc tiếp và làm việc.

3. Khi cần thiết, phải cử viên chức đến đơn vị trực thuộc để trao đổi, nghiên cứu, giải quyết những vấn đề cụ thể của đơn vị trực thuộc; phải xử lý nghiêm khắc những viên chức và người lao động báo cáo, phản ánh sai sự thật, không trung thực.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành theo hiệu lực thi hành của Quyết định ban hành Quy chế.

2. Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Công nghệ GTVT ban hành kèm theo Quyết định số 1061/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ GTVT hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành.

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ chịu trách nhiệm hướng dẫn và theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này của các đơn vị, tổ chức đoàn thể trực thuộc.

2. Trưởng các đơn vị trực thuộc, công chức, viên chức, người lao động của Trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Đào Văn Đông